

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP của Chính phủ về Kiểm lâm và lực
lượng chuyên trách bảo vệ rừng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số
159/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định phân quyền,
phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các
cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung
ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp
và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên
môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực
thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành
phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng thuộc Sở
Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng.


Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng thuộc Sở
Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 8 năm 2025
và thay thế các Quyết định, cụ thể như sau:

1. Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng.

2. Quyết định số 63/QĐ-SNN ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Thuận ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế và mối quan hệ công tác của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Thuận.

3. Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm Hạ tầng và Công nghệ số tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT, NC. N

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



★ Lê Trọng Yên



QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Kiểm lâm (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi tắt là Sở), giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về lâm nghiệp, kiểm lâm; quản lý, bảo vệ rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; quản lý nhà nước về dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở; đồng thời chịu sự hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Chi cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân/Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện: chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững tại địa phương; phân định ranh giới các loại rừng; quyết định giao rừng, cho thuê rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng; phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; quyết định khung giá rừng tại địa phương; quyết định thành lập khu rừng đặc dụng, khu rừng phòng hộ tại địa phương; quyết định đóng, mở cửa rừng tự nhiên tại địa phương theo quy định; báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng ở cấp tỉnh;

b) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng tại địa phương; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc trồng rừng, bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất, rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi nhà nước chưa giao, chưa cho thuê; phát triển cây lâm nghiệp phân tán theo quy định;

c) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện điều tra rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng theo quy định; cập nhật cơ sở dữ liệu, hồ sơ quản lý rừng ở địa phương; bảo vệ rừng; bảo tồn tài nguyên và đa dạng sinh học trong các loại rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng; phát triển rừng; sử dụng rừng; khai thác lâm sản; tổ chức sản xuất lâm nghiệp gắn với chế biến và thương mại lâm sản tại địa phương;

d) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phương án huy động, điều phối và phân công các lực lượng, phương tiện, thiết bị, dụng cụ, vật tư và các nguồn lực để chữa cháy rừng; bảo đảm các điều kiện phục vụ chữa cháy rừng; cấp, cấp lại giấy phép trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở:

a) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, định mức kinh tế kỹ thuật trong lĩnh vực lâm nghiệp được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục được giao;

b) Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của kiểm lâm tại địa phương theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra về sản xuất lâm nghiệp, nông nghiệp, thủy sản kết hợp, nuôi trồng dược liệu trong rừng theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lâm nghiệp; xây dựng phương án, biện pháp, chỉ đạo, kiểm tra về sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp và sử dụng vật tư lâm nghiệp; tổng hợp, cập nhật, công bố công khai danh mục nguồn giống cây trồng lâm nghiệp được công nhận hoặc hủy bỏ công nhận; trồng rừng; nuôi dưỡng rừng; làm giàu rừng; cải tạo rừng tự nhiên và khoanh nuôi tái sinh rừng; chế biến và thương mại lâm sản; phòng, chống dịch bệnh gây hại rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng;

d) Tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý, thiết kế, dự toán công trình lâm sinh theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã và chủ rừng trong quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, giao đất, giao rừng ở địa phương, phối hợp và huy động lực lượng, phương tiện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, quản lý lâm sản trong các loại rừng.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; thực hiện các chương trình, dự án được giao.

4. Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về công tác bảo vệ và phát triển rừng; quản lý buôn bán các loại động, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý hiếm; phòng, chống dịch bệnh trong lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh và nhiệm vụ thường trực công tác khác theo phân công của Giám đốc Sở và quy định của pháp luật.

5. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục và theo phân công của Sở, quy định của pháp luật.

6. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, các đơn vị, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

7. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực lâm nghiệp, kiểm lâm đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu.

8. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ trong lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực được giao quản lý và theo quy định của pháp luật.

9. Phối hợp thực hiện công tác kiểm tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện chuyên đổi sổ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định.

11. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

12. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của kiểm lâm tại địa phương theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 và các quy định khác của pháp luật.

14. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

15. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân công của cấp có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Chi cục gồm lãnh đạo Chi cục, các phòng tham mưu tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ; các tổ chức hành chính thuộc Chi cục.

1. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm

a) Chi cục Kiểm lâm có Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng. Số lượng Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật;

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng, Giám đốc Sở và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công; khi Chi cục trưởng vắng mặt, 01 Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền thay Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

2. Các phòng tham mưu tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ: 05 phòng.

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Tổ chức, tuyên truyền và Xây dựng lực lượng;

c) Phòng Quản lý bảo vệ rừng;

d) Phòng Nghiệp vụ lâm nghiệp;

d) Phòng Xử lý vi phạm về lâm nghiệp.

3. Các tổ chức hành chính thuộc Chi cục: Gồm 24 hạt kiểm lâm và 04 đội kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng.

Các hạt kiểm lâm:

a) Hạt Kiểm lâm Đà Lạt;

b) Hạt Kiểm lâm Lạc Dương;

c) Hạt Kiểm lâm BiDoup - Núi Bà: Có 08 trạm kiểm lâm trực thuộc (Trạm Kiểm lâm Đưng Iar Giêng; Trạm Kiểm lâm Bidoup; Trạm Kiểm lâm Klong Lanh; Trạm Kiểm lâm Hòn Giao; Trạm Kiểm lâm Liêng Ka; Trạm Kiểm lâm Núi Bà; Trạm Kiểm lâm Công Trời; Trạm Kiểm lâm Krông Nô);

d) Hạt Kiểm lâm Đơn Dương;

- d) Hạt Kiểm lâm Đức Trọng;
 - e) Hạt Kiểm lâm Lâm Hà;
 - g) Hạt Kiểm lâm Đam Rông;
 - h) Hạt Kiểm lâm Di Linh;
 - i) Hạt Kiểm lâm Bảo Lâm;
 - k) Hạt Kiểm lâm Bảo Lộc;
 - l) Hạt Kiểm lâm Đạ Huoai;
 - m) Hạt Kiểm lâm Tuy Phong;
 - n) Hạt Kiểm lâm Bắc Bình: Có 01 trạm kiểm lâm trực thuộc (Trạm Kiểm lâm Lương Sơn);
 - o) Hạt Kiểm lâm Hàm Thuận Bắc: Có 02 trạm kiểm lâm trực thuộc (Trạm Kiểm lâm Hàm Phú; Trạm Kiểm lâm Đa Mi);
 - p) Hạt Kiểm lâm Hàm Thuận Nam: Có 01 trạm kiểm lâm trực thuộc (Trạm Kiểm lâm Ba Bàu);
 - q) Hạt Kiểm lâm Hàm Tân - La Gi: Có 02 trạm kiểm lâm trực thuộc (Trạm Kiểm lâm Hàm Tân; Trạm Kiểm lâm La Gi);
 - r) Hạt Kiểm lâm Tánh Linh - Đức Linh: Có 03 trạm kiểm lâm trực thuộc (Trạm Kiểm lâm Suối Kiết; Trạm Kiểm lâm Đồng Kho; Trạm Kiểm lâm Nghị Đức);
 - s) Hạt Kiểm lâm Núi Ông;
 - t) Hạt Kiểm lâm Gia Nghĩa: Có 02 trạm kiểm lâm trực thuộc (Trạm Kiểm lâm Quảng Sơn; Trạm Kiểm lâm Đắc R'măng);
 - u) Hạt Kiểm lâm Đức Lập: Có 02 trạm kiểm lâm trực thuộc (Trạm Kiểm lâm Đắc Hòa; Trạm Kiểm lâm rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14);
 - v) Hạt Kiểm lâm Tuy Đức: Có 03 trạm kiểm lâm trực thuộc (Trạm Kiểm lâm Quảng Trục; Trạm Kiểm lâm Đắc Zên; Trạm Kiểm lâm Đắc Sin);
 - x) Hạt Kiểm lâm Quảng Phú: Có 02 trạm kiểm lâm trực thuộc (Trạm Kiểm lâm Quảng Phú; Trạm Kiểm lâm Đắc Wil);
 - y) Hạt Kiểm lâm Nam Nung: Có 03 trạm kiểm lâm trực thuộc (Trạm Kiểm lâm Quảng Sơn; Trạm Kiểm lâm Đức Xuyên; Trạm Kiểm lâm Nam N'Đir);
 - z) Hạt Kiểm lâm Tà Đùng: Có 04 trạm kiểm lâm trực thuộc (Trạm Kiểm lâm số 01; Trạm Kiểm lâm số 02; Trạm Kiểm lâm số 03; Trạm Kiểm lâm số 04).
- Các Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng:
- a) Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy, chữa cháy rừng số 01 (tỉnh Lâm Đồng trước sắp xếp);

b) Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy, chữa cháy rừng số 02 (tỉnh Lâm Đồng trước sắp xếp);

c) Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy, chữa cháy rừng số 03 (tỉnh Bình Thuận trước sắp xếp);

d) Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy, chữa cháy rừng số 04 (tỉnh Đắk Nông trước sắp xếp).

Các tổ chức hành chính thuộc Chi cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu và được mở tài khoản riêng để hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn theo quy định pháp luật.

Các phòng tham mưu tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức hành chính thuộc Chi cục có Trưởng phòng, Hạt trưởng, Đội trưởng và Phó trưởng phòng, Hạt phó, Đội phó theo quy định của pháp luật.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các tổ chức hành chính thuộc Chi cục do Chi cục tham mưu trình Sở ban hành theo quy định.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với các chức danh lãnh đạo các phòng tham mưu tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức hành chính thuộc Chi cục thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế của Chi cục được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức của Sở được cấp có thẩm quyền giao hàng năm.

2. Việc tuyển dụng, bố trí nhân sự của Chi cục phải căn cứ vào vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức theo quy định của pháp luật.

3. Việc phân bổ biên chế cho các phòng chuyên môn và các tổ chức hành chính thuộc Chi cục phải đảm bảo tiêu chí về số lượng biên chế công chức tối thiểu theo quy định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng, Giám đốc Sở chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Chi cục Kiểm lâm thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thay thế, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện hành./.